TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 6 – 2021
"Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Thành Đồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Anh

2. Bà Đoàn Thị Kim Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang *tham gia phiên toà:* Bà Võ Huỳnh Anh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 80/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021 về việc "Tranh chấp ly hôn, con chung". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 07 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 87/2021/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Giang Kim T, sinh năm: 1998 (vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp 11, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* Anh Ngô Trọng Nh, sinh năm: 1996 (vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp 11, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Giang Kim T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh Nh kết hôn với nhau vào năm 2016 và có đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân hạnh phúc nhưng từ năm 2019 thì cuộc sống hôn nhân của anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cự cãi, nhiều lần hàn gắn nhưng không thành. Nay chị T yêu cầu được ly hôn với anh Nh.

Về con chung: Chị T và anh Nh có một con chung là cháu Ngô Ngọc Ng (giới tính nữ), sinh ngày 19/02/2018, cháu hiện đang sống chung với chị T. Khi ly hôn chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi, chưa yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn Ngô Trọng Nh vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Hội thẩm nhân dân và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho ly hôn giữa chị Giang Kim T và anh Ngô Trọng Nh. Về con chung: Giao cháu Ngô Ngọc Ng (giới tính nữ), sinh ngày 19/02/2018 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, anh Nh chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Về tài sản chung và nợ chung: Chị T xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:*

Các đương sự tranh chấp với nhau về việc ly hôn, yêu cầu nuôi con chung. Xác định đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung". Căn cứ Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228, 233 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn nhưng vẫn đảm bảo quyền lợi của đương sự theo quy định pháp luật.

[2]. *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị T và anh Nh tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên được xem là hôn nhân hợp pháp, vợ chồng anh chị đã duy trì quan hệ hôn nhân trong thời gian dài, có con chung với nhau, sau đó xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống chung không hạnh phúc, dẫn đến ly thân. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị T khẳng định không còn tình cảm với anh Nh, không thể hàn gắn và duy trì mối quan hệ hôn nhân này. Từ đó cho thấy quan hệ hôn nhân của anh chị thực sự không còn hạnh phúc, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị T yêu cầu ly hôn với anh Nhân là có căn cứ chấp nhận.

[2.2]. Về con chung: Hội đồng xét xử thấy rằng trong thời gian anh chị ly thân chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ng. Vì vậy, để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về tâm sinh lý cũng như ổn định cuộc sống của cháu nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Ng cho chị T được tiếp tục nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Nh chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị T chưa yêu cầu.

[2.3]. Về tài sản chung: Chị T xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4]. Về nợ chung: Chị T xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[3] .Về án phí hôn nhân và gia đình: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, nguyên đơn phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Từ những nhận định trên có cơ sở chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 233 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Giang Kim T đối với anh Ngô Trọng Nh.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Giang Kim T đối với anh Ngô Trọng Nh.

2. Về con chung: Chị Giang Kim T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngô Ngọc Ng (giới tính nữ), sinh ngày 19/02/2018. Anh Nh chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị T chưa yêu cầu. Anh Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Giang Kim T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về nợ chung: Chị Giang Kim T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Giang Kim T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0006800 ngày 15/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

6. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày án được niêm yết, tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
- UBND thị trấn Vĩnh Viễn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lữ Thành Đồng